

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-PT  
Ngày: 11/3/2022  
V/v tranh chấp về thay đổi  
người trực tiếp nuôi con sau khi ly  
hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thúy Hằng.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Bà Trần Thị Kim Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Khúc Tân Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2021/TLPT-HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2022, về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 62/2021/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021, của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2022/QĐ-PT ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1977, có mặt

Địa chỉ: Số 5, hẻm 387 đường P, khu phố T, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị Mỹ Kim C, sinh năm 1989, có mặt

Địa chỉ: Số 39, hẻm 17 đường B, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

**- Người kháng cáo:** Anh Nguyễn Anh T là nguyên đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 28 tháng 9 năm 2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Anh T trình bày:*

Anh Nguyễn Anh T và chị Đỗ Thị Mỹ Kim C đã thuận tình ly hôn và được Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh công nhận theo quyết định số 388/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020.

Về con chung anh, chị thỏa thuận: Giao con chung tên Nguyễn T, sinh ngày 13-7-2013 và Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 02-5-2017 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị C không yêu cầu Anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm con, không ai được cản trở.

Trong thời gian giao con chung cho chị C nuôi dưỡng, Anh T nhận thấy chị C chăm sóc các con không an toàn. Cụ thể, chị C đi làm hàng ngày để các con ở trong phòng trọ một mình, không ai trông coi từ 08 giờ đến 16 giờ mỗi ngày, từ 16 giờ chủ nhà trọ có mở cửa cho các con chơi đợi chị C đi làm về. Mặt khác, những ngày cuối tuần chị C đi chợ vẫn nhốt các con trong phòng trọ không an toàn về khí ga, điện, nước.

Anh T có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung nên Anh T khởi kiện yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung tên Nguyễn T, sinh ngày 13-7-2013 và Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 02-5-2017 và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

*Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; bị đơn chị Đỗ Thị Mỹ Kim C trình bày:*

Chị thống nhất lời trình bày của Anh T về việc hiện nay anh chị đã ly hôn và con chung được giải quyết trên cơ sở tự thỏa thuận như Anh T đã trình bày và được Tòa án nhân dân thành phố T công nhận theo Quyết định số 388/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020.

Chị vẫn chăm sóc tốt cho các con chung, trong thời gian dịch bệnh các con không đi học chị có nhờ chủ nhà trọ trông coi các con, không để các con một mình như Anh T trình bày. Hiện nay, mẹ ruột của chị là bà Nguyễn Thị Cẩm H là người trực tiếp trông nom các con khi chị đi làm. Mặt khác, chị C có công việc, thu nhập ổn định nên đủ điều kiện nuôi con và các con có nguyện vọng sống cùng với mẹ. Chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Anh T.

*Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 62/2021/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021, của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:*

Căn cứ Điều 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T đối với chị Đỗ Thị Mỹ Kim C về việc “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, anh Nguyễn Anh T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo là yêu cầu được trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 người con chung.

Chị C trình bày chị vẫn trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 con chung tốt nên chị không đồng ý yêu cầu khởi kiện của Anh T và tại phiên tòa chị C cam kết sẽ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 con chung được tốt hơn.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Ngày 15 tháng 12 năm 2021, Anh T có đơn kháng cáo đối với Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 62/2021/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021, của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Ngày 17 tháng 12 năm 2021, Anh T nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí kháng cáo cho Tòa án, do đó kháng cáo của Anh T là hợp lệ theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Đỗ Thị Mỹ Kim C và anh Nguyễn Anh T đã tự nguyện thuận tình ly hôn và được Tòa án nhân dân thành phố T công nhận theo Quyết định số 388/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020; về con chung anh chị thỏa thuận giao con hai chung tên Nguyễn T, sinh ngày 13-7-2013 và Nguyễn Ngọc Minh A, sinh ngày 02-5-2017 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục; chị C không yêu cầu Anh T cấp dưỡng con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm con, không ai được cản trở.

[3] Xét kháng cáo của anh Nguyễn Anh T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thấy rằng:

Xét điều kiện nuôi con về cơ bản chị C và Anh T đều có điều kiện về kinh tế vì anh, chị đều có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Sau khi ly hôn anh, chị thống nhất thỏa thuận chị C là người trực tiếp nuôi con, Anh T có đến thăm nom con chung. Anh T trình bày chị C đi làm bỏ con chung trong phòng trọ một mình nhưng qua xác minh thì hiện nay, con chung của anh, chị có bà ngoại chăm sóc, trước đó do tình hình dịch bệnh các cháu không đi học nên chị C có nhờ chủ nhà trọ trông nom khi chị đi làm. Mặt khác, cháu Nguyễn T trên 7 tuổi thuộc trường hợp xem xét nguyện vọng, cháu T có nguyện vọng sống cùng mẹ và em gái nên cần xem xét đến nguyện vọng của cháu T, cháu Nguyễn Ngọc Minh A sinh ngày 02-5-2017 tính đến ngày xét xử cháu mới được hơn 04 tuổi.

Từ những phân tích trên xét thấy con chung của anh chị đang sinh sống ổn định với chị C, cần đảm bảo điều kiện phát triển bình thường, ổn định tâm sinh lý nên tiếp tục giao 02 con chung cho chị C tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Anh T.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh là có căn cứ; Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của Anh T không được chấp nhận nên Anh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Giữ nguyên Bản án Dân sự sơ thẩm số: 62/2021/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

**2.** Căn cứ Điều 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**2.1** Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T đối với chị Đỗ Thị Mỹ Kim C về việc “ Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

**2.2** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Anh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên

lai thu số 0000526 ngày 11-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Anh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm Anh T đã nộp theo Biên lai thu số 0000710 ngày 17-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND. TTN;
- Phòng KTNV.TAT;
- TAND thành phố T;
- CCTHADS thành phố T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thúy Hằng**